TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 698/2021/HS-PT
Ngày: 22/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Điều Văn Hằng;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;

Ông Nguyễn Huyền Cường.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 942/TL-PT ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Chí A và các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" do có kháng cáo các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang V với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HSST ngày 09 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Chí A; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1988 tại: huyện X, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Ngọc Y, sinh năm: 1960; con bà: Nguyễn Thị Châu L, sinh năm: 1965; vợ: Bùi Thị Thu H, sinh năm 2000 (kết hôn tháng 02 năm 2020); con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 30/7/2018, Công an huyện D xử phạt hành chính đối với Nguyễn Chí A 2.500.000đ về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác" đến ngày 13/12/2019 A đã thi hành nộp phạt;

Ngày 24/12/2003, Công an huyện X xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi *"Cố ý gây thương tích"*, cùng ngày 24/12/2003 A đã thi hành nộp phạt; Ngày 24/02/2014, Công an huyện X xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi "Đánh bạc", cùng ngày 24/02/2014 A đã thi hành việc nộp phạt;

Bị can bị bắt theo lệnh truy nã sau đó bị tạm giam từ ngày 07/9/2019; đến

ngày 06/01/2020 hết thời hạn tạm giam, bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương nơi cư trú;

2. Nguyễn Quang V; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1990 tại thành phố V1, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn V2, sinh năm: 1969; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973; vợ: Lương Thị G, sinh năm: 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do; con: có 02 con, con lớn sinh năm: 2016, con nhỏ sinh năm: 2019; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 16/3/2019, Công an thành phố V1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ đối với V về hành vi *"Cố ý gây thương tích",* ngày 10/10/2019 V đã thi hành nộp phạt;

Tiền án: Ngày 16/10/2014, Tòa án nhân dân thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Quang V 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội *"Cố ý gây thương tích"*, thời gian thử thách 05 năm, buộc V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, tháng 12/2014, V đã nộp xong án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2019; đến ngày 04/10/2019 được dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thay thế tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương nơi cư trú;

3. Đỗ Anh Q; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1992 tại thành phố V1, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đỗ Văn T1, sinh năm: 1964; con bà: Bùi Thị H1, sinh năm: 1965 (đã chết); vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại Bản án số 48/2018/HSST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện X đã xử phạt Đỗ Anh Q 01 năm 06 tháng tù giam về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* buộc Q phải nộp phạt 5.000.000đ là hình phạt bổ sung để sung công quỹ và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Đến tháng 7/2019, Q đã chấp hành xong hình phạt tù; về tiền nộp phạt và tiền án phí Q đã thi hành xong vào ngày 29/08/2018;

Tại Bản án số 105/2014/STHS ngày 28/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V1 đã xử phạt Đỗ Anh Q 02 năm 06 tháng tù giam về tội *"Cố ý gây thương tích",* buộc Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự. Q đã chấp hành xong hình phạt tù, về án phí đã thi hành vào ngày 08/10/2014.

Bị cáo ra đầu thú sau đó bị tạm giam từ ngày 26/02/2020, đến ngày 12/5/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương nơi cư trú;

Ngoài ra trong bản án sơ thẩm còn có các bị cáo Trần Ngọc L, Nguyễn Tiến M, Liễu Văn T2, Đinh Văn C1, Vũ Hồng T3, các bị cáo này không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có hẹn từ trước về việc tổ chức dã ngoại, cắm trại nhân dịp Quốc khánh ngày 02/9/2019 nên một nhóm khoảng 30 đối tượng đã hẹn nhau mang sẵn đồ đến đồi bạch đàn ven hồ Đ thuộc thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc để cắm trại, tổ chức nấu nướng, ăn uống. Khoảng 10h30' ngày 02/9/2019, nhóm đối tượng trên gồm: Phạm Thế H2, sinh năm 1986, trú huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; Trần Ngọc L; Chu Văn L1, sinh năm 1990, Nguyễn Khắc Đ1, sinh năm 1979, đều trú tại huyện Đ2, tỉnh Vĩnh Phúc; Hà Văn T4, sinh năm 1981, Lê Khánh T5, sinh năm 1988 đều trú tại huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn T6, sinh năm 1990, Bùi Văn D1, sinh năm 1993, Bùi Thị Thu H3, sinh năm 2000 đều trú tại thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc; Diệp Minh T7, sinh năm 2001, trú tại huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; Nguyễn Hương G1, sinh năm SN: 1993, trú tại huyện V3, tỉnh Yên Bái; Lương Quang Q1, sinh năm 1988, Nguyễn Tiến M, sinh năm 1989, Đinh Văn C1 đều trú tại huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; Phùng Văn O, sinh năm 1993, trú tại thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc; Đỗ Anh Q, Vũ Hồng T3, Nguyễn Chí A, Nguyễn Văn P1, sinh năm 1983, đều trú tại huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; Liễu Văn T2, sinh năm 1995, ở huyện S, tỉnh Tuyên Quang và một đối tượng tên là C2 (chưa xác định được địa chỉ) đi trên 03 xe ô tô và nhiều phương tiện xe máy khác đến dừng đỗ trên lề đường trước quán nước giải khát của anh Lưu Văn M1 đối diện chếch chéo với cổng trụ sở Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an thành phố P (sau đây gọi tắt là Tổ công tác). Nhóm thanh niên này gửi nhờ bà Trương Thị H4 là mẹ anh M1 trông xe rồi đi vào khu đồi bạch đàn bên cạnh quán của anh M1 để dựng lều bạt, tổ chức nấu nướng và ăn uống. Quá trình các đối tượng trên tổ chức ăn uống có thêm khoảng hơn 10 đối tượng nữa đến tham gia ăn uống cùng và về trước. Đến khoảng hơn 14h00' cùng ngày thì cả nhóm ăn uống xong ra lấy xe để về. Anh M1 yêu cầu nhóm này trả tiền trông giữ 03 xe ô tô thì Phạm Thế H2 đã lấy tiền ra đưa cho anh M1 50.000đ nhưng Trần Ngọc L không đồng ý nên L đi đến vị trí anh M1 đang đứng, tay trái L cầm dao quắm, tay phải L ôm cổ anh M1 kéo lên trên đường rồi nói: *"Bây giờ mày làm sao, giờ tao không trả tiền mày thích gì"*. Anh M1 trả lời: *"Không, em chả làm sao cả"* thì L tiếp tục kéo anh M1 ra giữa đường gần phía trước cổng trụ sở của Tổ công tác. Do sợ bị đánh nên anh M1 vùng ra bỏ chạy vào trong trụ sở của Tổ công tác. Khi anh M1 bỏ chạy thì L hô: *"Thằng kia đứng lại"*. Sau đó L, V, Lương Quang Q1, M, C1, O, Đỗ Anh Q, T3, Liễu Văn T2 và một đối tượng tên là C2 (chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) dồn đuổi để đánh anh M1, trong đó V, L, M, Lương Quang Q1 cầm dao quắm đuổi đánh anh M1. Do hoảng sợ nên anh M1 đã chạy vào bên trong phòng ngủ của cán bộ, chiến sỹ Tổ công tác, các đối tượng trên vẫn dồn đuổi theo anh M1 vào bên trong phòng ngủ của cán bộ, chiến sỹ. Tại đây L, T3 và Lương Quang Q1 đã túm tóc, đập đầu anh M1 vào tường dẫn đến anh M1 bị thương tích. Thấy vậy, các anh Nguyễn Văn D2, Nguyễn Văn T8, Nguyễn Văn H5 và Vũ Đức A1 đều là cán bộ công an trong Tổ công tác đang có mặt ở phòng đã can ngăn các đối tượng này không cho đánh anh M1 thì các đối tượng này quay sang dùng tay,

chân tấn công, đánh các anh công an trong Tổ công tác. Lương Quang Q1 còn dùng dao quắm chém về phía anh Vũ Đức A1, cán bộ Tổ công tác nhưng không trúng. Đúng lúc này, anh Nguyễn Đức Q2 - Tổ trưởng Tổ công tác và anh Trần Thanh T9 - cán bộ Tổ công tác mặc thường phục từ phòng nghỉ bên cạnh chạy sang, anh Q2 hô: *"Công an đây, yêu cầu các anh dừng lại ngay"* thì bị Lương Quang Q1, Phùng Văn O đánh liên tiếp vào mặt làm anh Q2 ngã ra sân. Phùng Văn O nói: *"Công an bảo kê à"*. Thấy vậy, các anh T9, D2, H5, T8, A1 ra can ngăn thì bị Lương Quang Q1, L, O, C1, Đỗ Anh Q và đối tượng tên là C2 ngăn cản và dùng chân, tay đánh các anh công an này. Do các đối tượng quá manh động và liều lĩnh, nên anh T9 hô to: *"Công an đây, chúng mày đánh Công an thế này là không được"*, lúc này Phạm Thế H2 giật lấy con dao trên tay V vứt đi, rồi cùng một số người khác vào can ngăn thì các đối tượng bỏ đi ra ngoài cổng trụ sở Tổ công tác. Sau đó, anh Q2 vào trong phòng làm việc mặc quân phục Công an nhân dân cầm theo 01 súng bắn đạn cao su, 01 bình xịt hơi cay đuổi theo xe ô tô loại xe i10 đang bỏ chạy, bên trong xe chở Lương Quang Q1 và O, đồng thời anh Q2 hô to: *"Đứng lại"* thì bị A, L, M, T2 và đối tượng tên C2 xông vào dùng tay lôi kéo, ru đẩy, rồi đánh anh Q2 để giải thoát cho đồng bọn. Nguyễn Chí A dùng tay tát vào mặt anh Q2 một cái và nói: *"Mày định làm gì bọn tao, có giỏi thì mày bắn đi"*. M và đối tượng tên C2 lao vào túm cổ áo, ru đẩy làm đứt cúc áo ngực anh Q2, đồng thời M dùng tay đánh vào mặt anh Q2 hai cái và nói: *"Mày xin bọn tao chưa, mày thích công an à"*. T2 giật chiếc chum đất đặt trước cửa quán anh M1 lao vào định đánh anh Q2 nhưng được mọi người can ngăn nên T2 đã ném vỡ chiếc chum đất này xuống đường. Anh D2, cán bộ công an cầm gậy cao su ra hỗ trợ anh Q2 cũng bị L dùng đầu, ngực húc thẳng vào người anh D2 và thách thức: *"Mày có giỏi mày đánh lại tao đi, mày đánh tao đi"*. Thấy vậy, các anh T5, T8, H5 và A1 chạy ra chỗ các anh Q2, D2 đang bị hành hung để hỗ trợ thì nhóm đối tượng trên ngăn cản lại, ru đẩy và chửi các anh trong Tổ công tác. Nhận thấy các đối tượng quá đông, hung hăng và liều lĩnh nên anh Nguyễn Văn H5, cán bộ công an đã gọi điện thoại cho Tổ hình sự Công an thành phố P đang làm công tác đảm bảo an ninh trật tự tại Hồ Đ xin tăng cường thì các đối tượng lên xe ô tô và xe máy rời khỏi hiện trường.

Hậu quả: Anh Q2, cán bộ công an bị sưng nề vùng mặt, rách, chảy máu môi, đứt cúc áo ngực; anh M1 bị bầm tím mặt và bị 01 vết thương rách da chảy máu trên vùng trán kích thước 01cm x 0,2cm; 01 chiếc chum đất để trước cửa quán nước anh M1 bị đập vỡ.

Sau khi sự việc xảy ra, đến 15 giờ cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; thu giữ đầu thu Camera an ninh 360^0 thu tại quán nước của anh Lưu Văn M1; thu giữ vật chứng; xem xét dấu vết trên thân thể của những người bị nhóm đối tượng hành hung theo quy định.

- Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể tiến hành lúc 17h20' ngày 02/9/2019 đối với anh Lưu Văn M1 thể hiện: "*01 vết rách da chảy máu ở trán trên ngoài bên trái KT 0,2cm x 01cm'*.

- Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể tiến hành lúc 17h10' ngày 02/9/2019 đối với anh Nguyễn Văn H5 thể hiện: " *01 vết sưng nề đỏ ở vai gần*

cổ bên phải KT 01cm x 01cm; 01 vết nề đỏ ở ngực trái KT 01cm x 01cm".

- Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể tiến hành lúc 17h30' ngày 02/9/2019 đối với anh Nguyễn Đức Q2 thể hiện: *"01 vết thương ở môi trên bên dưới trầy xước, bầm tím, chảy máu KT 01cm x 1,5cm; 01 vết bầm tím ở trước trong vai trái KT 02cm x 0,3cm; 01 vết phù nề sưng ở cằm dưới lệch bên phải KT 01cm x 01cm; 01 vết sưng phù nề ở gò má phải KT 01cm x 1,5cm; 01 vết xây xát ở đầu gối chân trái KT 01cm x 1,2cm; 01 vết bầm tím tụ máu ở mặt dưới ngón chân các bên trái KT 01cm x 1,5cm*".

- Tại Biên bản làm việc lúc 10h02' ngày 03/9/2019, Bệnh viện Đa khoa khu vực P cho biết:

"1. *Ông Nguyễn Đức Q2, 36 tuổi, địa chỉ: P, Vĩnh Phúc, vào viện lúc 18h30' ngày 02/9/2019. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, đau đầu; sưng nề, xây sát môi dưới; sưng nề cằm, vai trái, gối trái, ngón 1 chân trái. Bệnh nhân ký sổ không vào điều trị nội trú.*

2. Anh Lưu Văn M1, 25 tuổi, địa chỉ: P, Vĩnh Phúc; vào viện lúc 18h30' ngày 02/9/2019. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Đau đầu; sưng nề, xây sát thái dương trái. Bệnh nhân ký sổ không vào điều trị nội trú."

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 335/TgT ngày 04/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận về thương tích của anh Lưu Văn M1:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết bầm tím trợt da nông vùng trán thái dương bên trái, xếp: 00%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích mô tả trên có thể do vật tày có giới hạn gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 0%".

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 336/TgT ngày 04/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận về thương tích của anh Nguyễn Đức Q2:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Xây sát rách niêm mạc môi dưới bên phải, xếp: 02%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích mô tả trên có thể do vật tày có giới hạn gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 02%".

Ngày 05/9/2019, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đầu thu Camera an ninh 360^0 thu tại quán nước của anh Lưu Văn M1.

Tại bản Kết luận giám định số 2197/KLGĐ ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận: "*Trích xuất được dữ liệu lưu trên chiếc thẻ nhớ gắn trong camera an ninh gửi giám định. Thời gian từ 9 giờ 00*

phút đến 15 giờ 00 phút ngày 02/9/2019, có: 12 tệp tin video, định dạng mp4, tổng kích thước: 2.95 GB. Toàn bộ 12 tệp tin video trên được sao lưu ra 01 đĩa DVD".

Dữ liệu trích xuất trong camera an ninh nêu trên thể hiện thời điểm các đối tượng đến hiện trường đi qua quán nước anh M1 để tổ chức ăn uống và thời điểm các đối tượng ra về sau đó mâu thuẫn, dồn đuổi đánh anh M1 và hành hung các anh công an trong Tổ Công tác.

** Vật chứng đã thu giữ:*

- Trong quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc cúc áo bằng kim loại màu vàng bị móp méo, mặt cúc có in hình ngôi sao năm cánh, hình chữ lồng "CA" và hình bông lúa; 01 đầu thu camera an ninh 360^0 của quán giải khát "Lưu Quán"; 01 bộ quần áo cảnh sát nhân dân của anh Q2; 01 con dao quắm các đối tượng bỏ lại hiện trường; Một số mảnh sành sứ vỡ vụn (từ chiếc chum đất do Liễu Văn T2 đập).

** Về trách nhiệm dân sự:*

Trong quá trình điều tra anh Lưu Văn M1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiền viện phí và thiệt hại 02 chiếc chum đất bị vỡ là 1.200.000đ; anh Nguyễn Đức Q2 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiền thiệt hại về thương tích, danh dự theo quy định.

Ngày 06/5/2020, các bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Chí A đã đến gặp gỡ, xin lỗi và bồi thường cho anh Nguyễn Đức Q2 số tiền 5.400.000đ, bồi thường cho anh Lưu Văn M1 2.000.000đ. Sau đó các anh Nguyễn Đức Q2, Lưu Văn M1 đã có đơn đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Chí A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HSST ngày 09 tháng 09 năm 2020 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quyết định:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Chí A, Nguyễn Quang V, Đỗ Anh Q, phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng".*

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí A 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ 07/9/2019 đến 06/01/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ 06/9/2019 đến 04/10/2019.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh Q 27 tháng tù, hời hạn chấp hành hình phạt tù tính

từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ 26/02/2020 đến 12/5/2020.

Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cúc áo bằng kim loại màu vàng bị móp méo, mặt cúc có in hình ngôi sao năm cánh, hình chữ lồng "CA" và hình bông lúa; 01 con dao quắm các đối tượng bỏ lại hiện trường; Một số mảnh sành sứ vỡ vụn (từ chiếc chum đất do Liễu Văn T2 đập).

Trả lại cho anh Lưu Văn M1 01 đầu thu camera an ninh 360^0 của quán giải khát "Lưu Quán"; Trả lại anh Nguyễn Đức Q2 01 bộ quần áo cảnh sát nhân dân.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Chí A, Nguyễn Quang V và bị cáo Đỗ Anh Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc kháng nghị số 1393/QĐ-KNS-P2 ngày 21/9/2020 về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang V về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Quang V và bị cáo Đỗ Anh Q tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Chí A vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị xin giảm hình phạt với lý do đã thành khẩn khai báo, hình phạt cấp sơ thẩm quá nặng; xin được hưởng án treo do sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo Nguyễn Quang V, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy: Về nội dung của hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu đầy đủ. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là có căn cứ. Bị cáo V phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 149/2014/HSST ngày 16/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và chưa tổng hợp hình phạt của hai bản án là thiếu sót. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là có căn cứ. Đối với bị cáo Đỗ Anh Q, bị cáo Nguyễn Quang V tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của hai bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Chí A sau xét xử sơ thẩm có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, kháng cáo của bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Chí A, Nguyễn Quang V, Đỗ Anh Q đều đã thừa nhận hành vi phạm tội

của mình. Sau khi phân tích, đánh giá hành vi của các bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy có đủ căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Chí A, Nguyễn Quang V, Đỗ Anh Q phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Chí A, Đỗ Anh Q theo điểm đ khoản 2 Điều 318; Nguyễn Quang V theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Chí A 27 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Chí A có xuất trình Biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhưng do tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Chí A, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí A; Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Đỗ Anh Q, Nguyễn Quang V; Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, sửa án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm tình tiết tăng nặng tái phạm đối với bị cáo Nguyễn Quang V nhưng giữ nguyên mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên; tổng hợp với hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2014/HSST ngày 16/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, lời khai của bị cáo,ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Anh Q và Nguyễn Quang V đều tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo.

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí A trong thời hạn pháp luật quy định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa, Nguyễn Chí A thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người có liên quan, người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, Biên bản nhận dạng, Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Chí A phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Tính chất vụ án là nghiêm trọng vì hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, làm mất trật tự trị an xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của Tổ công tác Công an thành phố P, của người dân địa phương cũng như người dân nơi công cộng. Chỉ vì nguyên cớ nhỏ các bị cáo đã đuổi đánh anh M, xô xát và đánh các anh công an trong Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự xảy trong ngày Quốc khánh 2-9 tại khu vực hồ

Đ, thành phố P là nơi có nhiều hoạt động vui chơi, giải trí, có nhiều người qua lại, hậu quả làm anh M1, anh Q2 bị thương. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Chí A theo điểm đ khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Xét yêu cầu kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo V phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 149/2014/HSST ngày 16/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V1 (đến ngày 16/10/2019 mới hết thời gian thử thách) nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và chưa tổng hợp hình phạt của hai bản án là thiếu sót. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nhưng giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm và tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với Nguyễn Quang V.

Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Chí A, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án các bị cáo đồng phạm giản đơn. Các bị cáo tiếp nhận ý chí và mục đích của L và là đồng phạm tích cực, trong đó Nguyễn Chí A có hành vi tát anh Q2. Bị cáo Chí A trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thương tích cho các anh Lưu Văn M1, Nguyễn Đức Q2 và các anh M1, anh Q2 có đơn đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt của bị cáo Nguyễn Chí A thì Tòa án cấp sơ thẩm chưa phân hóa các tội phạm. Nguyễn Quang V phạm tội đang trong thời gian thử thách của bản án 149/2014/HSST ngày 16/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V1; Đỗ Anh Q đã có tiền án chưa được xóa án tích nên cả hai bị cáo V và Q đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội mức hình phạt 27 tháng tù đối với V và Q là phù hợp. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Chí A có mức hình phạt bằng hình phạt các bị cáo Đỗ Anh Q, Nguyễn Quang V là chưa phù hợp, có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Chí A xuất trình Biên lai thu tiền số 0003757 ngày 28/10/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc, thể hiện bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Chí A không có nhân thân tốt và tính chất của vụ án là nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo nhằm đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa tội phạm, là phù hợp.

Từ các phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của Đỗ Anh Q, Nguyễn Quang V; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo Nguyễn Quang V; chấp nhận một phần

kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí A và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Chí A; sửa bản án sơ thẩm.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 348; điểm b, đ khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Anh Q;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự ;

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh Q 27 (hai mươi bẩy) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26/02/2020 đến 12/5/2020.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang V; Chấp nhận kháng nghị số 1393/QĐ-VKS-P2 ngày 21/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 27 (hai bảy) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 149/2014/HSST ngày 16/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V1 đã xử phạt Nguyễn Quang V 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Buộc bị cáo Nguyễn Quang V phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 24/7/2014 đến ngày 02/10/2014 và từ ngày 06/9/2019 đến ngày 04/10/2019.

3. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí A, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí A 18 (mười tám) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ 07/9/2019 đến 06/01/2020.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Chí A; Nguyễn Quang V, Đỗ Anh Q

không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Chí A; bị cáo Nguyễn Quang V mỗi bị cáo đã nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm thể hiện tại các Biên lai thu tiền số 0003757 ngày 28/10/2021 và 0003771 ngày 17/11/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *TAND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Các bị cáo (theo địa chỉ);*
- *Lưu: PHCTP, HSVA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điều Văn Hằng